

Số: 45/2022/QĐST-HNGĐ

Châu Thành, ngày 08 tháng 02 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH BẾN TRE**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH4 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 46/2022/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 01 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

-Anh Huỳnh Quang Q, sinh năm 1986

Trú tại: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

-Chị Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1993

Trú tại: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]Anh Huỳnh Quang Q và chị Nguyễn Thị Kim T kết hôn vào năm 2016, tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre vào ngày 26/12/2016. Sau khi kết hôn, thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc, đến khoảng cuối năm 2020 phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, vợ chồng xảy ra bất hòa và không còn hạnh phúc. Anh Q xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Anh Q không yêu cầu chị T cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

[2]Chị T cũng xác định tình cảm vợ chồng không còn hạnh phúc, yêu cầu tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Chị cũng không yêu cầu anh Q về cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

-Về quan hệ hôn nhân: Anh Huỳnh Quang Q và chị Nguyễn Thị Kim T thuận tình ly hôn.

Ghi nhận anh Q, chị T không yêu cầu về việc cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

-Về con chung: Chị Nguyễn Thị Kim T được nuôi con chung là cháu Huỳnh Trọng V, sinh ngày 06/02/2018.

Anh Huỳnh Quang Q cấp dưỡng nuôi con cho chị Nguyễn Thị Kim T mỗi tháng 2.000.000đ (hai triệu đồng) cho đến khi cháu V tròn 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng từ tháng 02 năm 2022.

Anh Q được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai có quyền ngăn cản. Tuy nhiên vì quyền lợi của con chung, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con sau này.

-Về tài sản chung: Anh Q, chị T khai không có nên không xem xét.

-Về nợ chung: Anh Q, chị T khai không có nên không xét đến.

**2.** Lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về việc hôn nhân gia đình là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) do anh Huỳnh Quang Q tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào tạm ứng lệ phí anh đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0001365 ngày 24/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Anh Q đã nộp đủ lệ phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**\* Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- UBND xã Quới Sơn;
- Lưu.

**THẨM PHÁN**

**Dương Bích Việt**